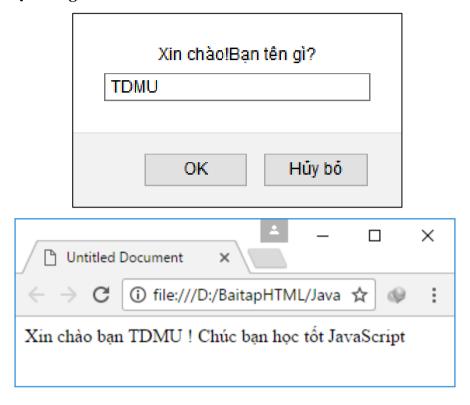
CHƯƠNG 3. NGÔN NGỮ JAVASCRIPT

3.1. Mục tiêu

Biết sử dụng ngôn ngữ JavaScript vào để thiết lập một số hành vi cho trang Web.

3.2. Bài tập thực hành

Bài tập 1. Tạo trang Hello.html



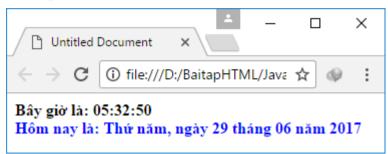
Yêu cầu:

- Sử dụng JavaScript để hiển thị hộp thoại cho phép nhập tên người dùng.
- Khi click OK sẽ hiển thị một lời chào có chứa tên người dùng đã nhập vào.

Hướng dẫn:

- Sử dụng phương thức prompt của đối tượng window để hiển thị hộp thoại cho phép nhập thông tin.
- Sử dụng phương thức write để hiển thị thông tin lên trang.

Bài tập 2. Tạo trang Time.html



Yêu cầu:

 Dùng JavaScript để hiển thị thời gian giờ:phút:giây và Thứ, ngày tháng năm lên trang.

Hướng dẫn:

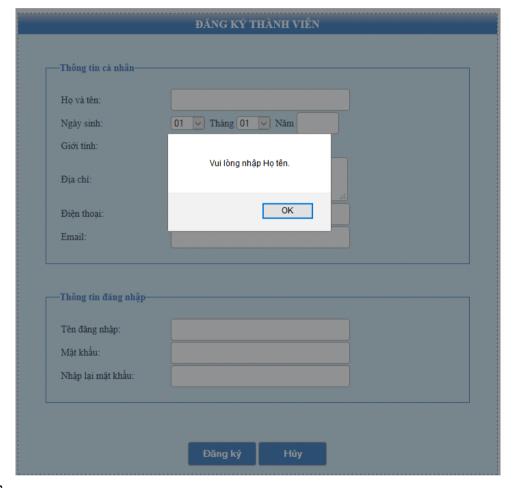
- Khai báo thẻ script với thuộc tính Language="JavaScript" trong cặp thẻ head.
- Dùng các hàm về thời gian để lấy ngày, tháng, năm, giờ, phút, giây, ngày trong tuần:

```
<script Language="JavaScript">
    d = new Date();
    thu = d.getDay() ; ngay= d.getDate();
    ngay= ((ngay< 10) ? '0' : '') + ngay;</pre>
    thang= d.getMonth()+1;
    thang= ((thang< 10) ? '0' : '') + thang;
    nam= 1900+d.getYear();
    gio = d.getHours();
    gio=((gio<10) ? '0' : '') + gio;
    phut = d.getMinutes();
    phut= ((phut< 10) ? '0' : '') + phut;
    giay = d.getSeconds();
    if (giay < 10)
                       giay='0'+giay;
                      thu = " Chủ nhật";
    if (thu == 0)
    if (thu == 1)
                      thu = " Thứ hai";
    if (thu == 2)
                      thu = " Thứ ba";
    if (thu == 3)
                      thu = " Th\acute{u} tu";
    if (thu == 4)
                      thu = " Th\acute{u} n \breve{a} m";
    if (thu == 5)
                      thu = " Thứ sáu";
                      thu = " Thứ bảy";
    if (thu == 6)
</script>
```

• Trong thẻ body, dùng phương thức write để hiển thị thông tin lên trang:

```
<script Language="JavaScript">
  document.write("<b>" +"Bây giờ là: " + gio + ":" + phut
+ ":" + giay +"<br>' + ":" + giay +"<br/>' document.write("<font color=blue> Hôm nay là:" + thu +
", ngày " + ngay + " tháng " + thang + " năm " + nam +
"</font></b>");
</script>
```

Bài tập 3. Kiểm tra thông tin trên trang Dangky.html



Yêu cầu:

- Xây dựng hàm hàm để kiểm tra tính hợp lệ của các thông tin nhập vào:
 - ✓ Họ và tên: Không được để rỗng
 - ✓ Năm sinh: Không được rỗng và phải là số
 - ✓ Email: Không được rỗng và phải đúng định dạng email.
 - ✓ Tên đăng nhập: Không được rỗng.
 - ✓ Mật khẩu: Không được rỗng.
 - ✓ Nhập lại mật khẩu: Không được rỗng và phải trùng với mật khẩu.
- Khi click nút đăng ký, nếu thông tin không hợp lệ sẽ hiện thông báo lỗi.

Hướng dẫn:

- Từ trang Dangky.html đã định dạng ở Bài tập 5 (Chương 2)
- Tạo thẻ <script Language="JavaScript"> ... </script> trong thẻ head.
- Trong thẻ script, xây dựng hàm KiemTraThongTin() để kiểm tra các thông tin theo các yêu cầu trên. Đưa ra thông báo lỗi dạng alert nếu người dùng nhập sai, thứ tự kiểm tra từ trên xuống. Nếu gặp bất kỳ thẻ input nào không thõa điều kiện thì hàm sẽ đưa ra thông báo và thoát khỏi hàm. Nếu tất cả thông tin đều thõa mãn, hàm sẽ thông báo "Đăng ký thành công! Xin chúc mừng.".

```
function KiemTraThongTin() {
    ...
    /*Thông báo khi thông tin hợp lệ*/
    alert("Đăng ký thành công! Xin chúc mùng.");
    return true;
}
```

• Thêm id cho các thể:

```
<input id="hoten" type="text" name="txtHoTen">
<input id="nam" type="text" name="txtNam">
<input id="email" type="email" name="txtEmail">
<input id="tendangnhap" type="text" name="txtTenDangNhap" >
<input id="matkhau" type="password" name="txtMatKhau" >
<input id="nhaplaimatkhau" type="password" name="txtNhapLaiMatKhau" >
```

- Dùng phương thức document.getElementById("id") để truy cập tới đối tượng cần xử lý (dựa vào id) hoặc window.document.dangky.txtTenDangNhap để truy cập (dựa vào name).
- Một số thao tác xử lý kiểm tra:
 - ✓ Kiểm tra Họ tên:

```
var hoTen=document.getElementById("hoten");

if (hoTen.value==""){
    alert("Vui lòng nhập Họ tên.");
    hoTen.focus();
    return false;
}
...
```

✓ Kiểm tra năm sinh:

```
var nam=document.getElementById("nam");

if (nam.value=="") {
    alert("Hãy điền Năm sinh.");
    nam.focus();
    return false;
}

if (isNaN(nam.value)==true) {
    alert("Năm sinh phải là số.");
    nam.value="";
    nam.focus();
    return false;
}
...
```

✓ Kiểm tra email:

```
var email=window.document.dangky.txtEmail;
re=/\w+@\w+\.\w+/;
if (email.value=="") {
    alert("Ban chua nhâp Email.") ;
    email.focus();
    return false;
}
else
    if(re.test(email.value)==false) {
        alert("Email không đúng định dạng!");
        email.focus();
        return false;
    }
...
```

- ✓ Tương tự cho các thao tác khác.
- Gọi hàm khi sự kiện submit form xảy ra:

```
<form ... onSubmit="return KiemTraThongTin()">
```

Có thể gọi hàm ở sự kiện click lên nút submit:

```
<input type="submit" ... onClick="return KiemTra()">
```

Bài tập 4. Tạo calendar

SÁCH THEO NHÀ XUẤT BẢN

- Nhà xuất bản Trẻ
- NXB Thống kê
- Kim đồng
- Đại học quốc gia
- Văn hóa nghệ thuật
- Văn hóa
- Lao động Xã hội
- Khoa Học & Kỹ Thuật

June 2017						
Sun	Mon	Tus	Wed	Thu	Fri	Sat
				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	

Yêu cầu:

- Tạo calendar vào vùng Left của Trangchu.html (Bài tập 10 Chương 1).
- Hiển thị tháng và năm ở hàng trên cùng.
- Lịch được hiển thị theo thứ tự cột: Chủ nhật, Thứ 2, ..., Thứ 7.
- Định dạng theo mẫu, ngày hiện tại được in đậm, chữ màu đỏ.

Hướng dẫn:

• Tạo thêm thẻ div trong phần <aside id="left"> sau nội dung đã có.

```
<div class="calendar">
...
</div>
```

• Thêm thẻ script vào trong thẻ div và viết lệnh để hiển thị lịch vào trong thẻ này:

```
<script LANGUAGE="JavaScript">
  <!-- Begin</pre>
```

```
new Array("January", "February", "March",
 monthnames =
"April", "May", "June", "July", "August", "September", "October",
"November", "Decemeber");
  var linkcount=0;
 function addlink(month, day, href) {
  var entry = new Array(3);
 entry[0] = month;
 entry[1] = day;
 entry[2] = href;
  this[linkcount++] = entry;
 Array.prototype.addlink = addlink;
 linkdays = new Array();
 monthdays = new Array(12);
 monthdays [0]=31;
 monthdays[1]=28;
 monthdays [2]=31;
 monthdays [3]=30;
 monthdays [4]=31;
 monthdays [5] = 30;
 monthdays [6]=31;
 monthdays [7]=31;
 monthdays[8]=30;
 monthdays [9]=31;
 monthdays [10]=30;
 monthdays[11]=31;
 todayDate=new Date();
 thisday=todayDate.getDay();
 thismonth=todayDate.getMonth();
 thisdate=todayDate.getDate();
 thisyear=todayDate.getYear();
 thisyear = thisyear % 100;
 this year = ((this year < 50))? (2000 + this year): (1900 + this year)
thisyear));
  if (((thisyear % 4 == 0) && !(thisyear % 100 ==
0)) | | (this year % 400 == 0)) monthdays [1]++;
  startspaces=thisdate;
  while (startspaces > 7) startspaces-=7;
 startspaces = thisday - startspaces + 1;
  if (startspaces < 0) startspaces+=7;</pre>
  document.write("");
```

```
document.write(""+
monthnames[thismonth] + " " + thisyear+ "");
 document.write("");
 document.write("Sun");
 document.write("Mon");
 document.write("Tus");
 document.write("Wed");
 document.write("Thu");
 document.write("Fri");
 document.write("Sat");
 document.write("");
 document.write("");
 for (s=0;s<startspaces;s++) {</pre>
 document.write(" ");
 count=1;
 while (count <= monthdays[thismonth]) {</pre>
 for (b = startspaces; b < 7; b++) {
 linktrue=false;
 document.write("");
 for (c=0;c<linkdays.length;c++) {</pre>
 if (linkdays[c] != null) {
 if ((linkdays[c][0]==thismonth + 1) &&
(linkdays[c][1] == count)) {
 document.write("<a href=\"" + linkdays[c][2] + "\">");
 linktrue=true;
 }
 }
 if (count==thisdate) {
 document.write("<font color='FF0000'><strong>");
 if (count <= monthdays[thismonth]) {</pre>
 document.write(count);
 }
 else {
 document.write(" ");
 if (count==thisdate) {
 document.write("</strong></font>");
 } if (linktrue)
 document.write("</a>");
 document.write("");
```

```
count++;
}
document.write("");
document.write("");
startspaces=0;
}
document.write("");
<!-- End
</script>
```

• Thêm các định dạng CSS vào file Style.css (đã tạo ở Chương 2) để định dạng cho phần calendar:

```
.calendar{
   border:1px solid #206AB5;
   border-radius:4px;
   margin-bottom:10px;
}
.calendar table{
    width:100%;
.calendar table tr td.monthyear{
   background-color: #F60;
    text-align:center;
    font-size:16px;
    font-weight:bold;
    color:#FFF;
   border:1px solid #666;
}
.calendar table tr.weektitle td{
    text-align:center;
    font-weight:bold;
   border:1px solid #666;
   background-color:#CCF;
}
.calendar table tr td.weekday{
    text-align:center;
    border:1px solid #666;
}
```

Bài tập 5. Tạo Slider chuyển hình



Yêu cầu:

- Chèn mười hình đã có trong thư mục Images/Sach/ vào vùng slider.
- Dùng css định dạng cho slider
- Sử dụng các file javascript đã được cung cấp trong thư mục js (theo đường link ở Chương 1) chèn vào Trangchu.html (Bài tập 10 Chương 1) để tạo hiệu ứng chuyển hình cho slider. https://tinyurl.com/TKvaLTWeb

Hướng dẫn:

- Từ file Trangchu.html thay hình Slider.jpg bằng thẻ <aside id="slide">.
- Tao các thẻ div và thực hiện chèn hình:

• Tạo file Slider.css chèn vào Trangchu.html và thiết lập các thuộc tính để định dạng slider:

```
aside#slide{
  margin-left:100px;
    width:89%;
}
.slide-pager{
    position:relative;
}
```

```
.slide-control-prev {
    position: absolute;
    text-align: center;
    width: 25px;
    height: 60px;
    background: #F90;
    line-height: 60px;
    color: #fff;
    cursor: pointer;
    top: 102px;
    left: -34px;
    z-index:1000;
}
.slide-control-next{
    position: absolute;
    text-align: center;
    width: 25px;
    height: 60px;
    background: #F90;
    line-height: 60px;
    color: #fff;
    cursor: pointer;
    right: 34px;
    top: 102px;
    z-index:1000;
}
.slide-container {
    height: 255px;
    width: 92%;
    overflow: hidden;
    position:relative;
}
.slide-stage{
    position: absolute;
}
.slide-image {
    float:left;
    width:200px;
```

```
text-align:center;
}
.slide-image img{
    width:170px;
    height:250px;
    margin:0 auto;
}
```

• Chèn các file jquery-1.9.1.min.js và Slider.js vào Trangchu.html:

```
<script type="text/javascript" src="../Scripts/JS/jquery-
1.9.1.min.js"></script>

<script type="text/javascript"
src="../Scripts/JS/Slider.js"> </script>
```

3.3. Bài tập áp dụng

Sử dụng ngôn ngữ JavaScript viết các hàm kiểm tra thông tin người dùng nhập vào tại các trang (liên hệ, đăng ký, đăng nhập) có hợp lệ không cho website đã tạo ở mục **1.4** (Chương 1).